

Số: 473 /2024/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Thẩm phán ra Quyết định: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 12/12/2024 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc: Tranh chấp ly hôn giữa:

- **Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990

HKTT: Số 9, tổ 8 phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số nhà 5, tổ 5, ngách 28/29 phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- **Người bị kiện: Anh Nguyễn Đức T**, sinh năm 1977

HKTT và trú tại: Số 9, tổ 8 phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại Tòa án.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 85/2012 ngày 15/10//2012 do UBND phường S, quận Long Biên, Tp Hà Nội cấp cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con: Xác định chị Hoa và anh Tiến có 02 con chung là Nguyễn Đức M – sinh ngày 07/12/2012 và Nguyễn Hà A – sinh ngày 29/11/2015. Khi ly hôn, giao cháu Hà A cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Đức M cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Các đương sự không phải nộp án phí HNGĐST.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết quyết định.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường C quận Long Biên
- Các bên;
- Lưu HS, VP./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh